

Số: 41/2023/QĐST-HNGĐ

Võ Nhai, ngày 30 tháng 6 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÕ NHAI, TỈNH THÁI NGUYÊN

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Hoàng Thị Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Huyền và ông Tạ Việt Hồng.

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 51/2023/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị M, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Xóm LL, xã TN, huyện VN, tỉnh TN

Bị đơn: Anh Lý Văn H, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Xóm LL, xã TN, huyện VN, tỉnh TN.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Ông Khuông Thanh Đ - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thái Nguyên.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ vợ chồng: Chị Hoàng Thị M và anh Lý Văn H nhất trí thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Hoàng Thị M và anh Lý Văn H thỏa thuận giao cháu Lý Thị H1 sinh ngày 09/9/2005, Lý Thị H2, sinh ngày 22/01/2007 và Lý Thị X sinh ngày 13/11/2010 cho anh H có trách nhiệm chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Sau khi ly hôn, chị M có quyền đi lại thăm và chăm sóc con chung.

2.3. *Về cấp dưỡng nuôi con chung*: Chị Hoàng Thị M và anh Lý Văn H thỏa thuận chị M đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh H cụ thể: Cháu là Lý Thị H1 1.000.000 đồng/1 tháng, cháu Lý Thị H2 1.000.000 đồng/1 tháng và cháu Lý Thị X 1.000.000 đồng/1 tháng đến khi mỗi cháu đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Việc cấp dưỡng tính từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật đến khi cháu H1, cháu H2, cháu X đủ 18 tuổi hoặc có sự kiện khác.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2.4. *Về tài sản chung và nợ chung*: Không có, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

2.5. *Về án phí*: Chị Hoàng Thị M phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Võ Nhai theo biên lai số 0003519 ngày 23 tháng 5 năm 2023 và 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung nộp vào ngân sách nhà nước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Võ Nhai;
- UBND xã Thượng Nung;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Hương